

## TUYỂN CHỌN CHỦNG NẤM SỢI HÒA TAN PHOSPHATE VÔ CƠ TỪ ĐẤT TRỒNG RAU Ở THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Phạm Thị Ngọc Lan<sup>1</sup>, Lê Thị Thùy Linh<sup>2</sup>, Ngô Thị Bảo Châu<sup>1\*</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

<sup>2</sup> Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng, Gia Lai

\* Email: baochau1601@gmail.com

Ngày nhận bài: 23/3/2020; ngày hoàn thành phản biện: 16/4/2020; ngày duyệt đăng: 02/7/2020

### TÓM TẮT

Từ 25 mẫu đất trồng rau thu thập ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, đã phân lập được 81 chủng nấm sợi có khả năng hòa tan phosphate vô cơ. Số lượng nấm sợi trong các mẫu phân lập từ  $0,22 \times 10^4$  đến  $79,82 \times 10^4$  CFU/g đất khô. Có 14 chủng (17,28%) có khả năng sinh trưởng và phát triển rất mạnh. Trong đó, đã tuyển chọn được 2 chủng nấm sợi có khả năng hoà tan phosphate cao nhất là P26 và P73. Bằng phương pháp giải trình tự gene 28S, 2 chủng nấm sợi P26 và P73 đều được xác định thuộc loài *Aspergillus niger* và là những chủng có tiềm năng trong nghiên cứu để sản xuất chế phẩm lân vi sinh.

**Từ khóa:** *Aspergillus*, hòa tan phosphate vô cơ, nấm sợi, tuyển chọn.

**SELECTION OF INORGANIC PHOSPHATE SOLUBILIZING MOLD STRAINS  
FROM SOILS OF INTENSIVE VEGETABLE FIELDS  
IN PLEIKU CITY, GIA LAI PROVINCE**

**Pham Thi Ngoc Lan<sup>1</sup>, Le Thi Thuy Linh<sup>2</sup>, Ngo Thi Bao Chau<sup>1\*</sup>**

<sup>1</sup> University of Sciences, Hue University

<sup>2</sup> Huynh Thuc Khang High school, Gia Lai

\* Email: baochau1601@gmail.com

**ABSTRACT**

From 25 soil samples collected in different locations of intensive vegetable crops in Pleiku city, Gia Lai province, we isolated 81 mold strains with high inorganic phosphate solubility, denoted. The results showed that the number of molds in isolated sample ranges from  $0.22 \times 10^4$  to  $79.82 \times 10^4$  CFU/g dry soil. There are 14 strains (accounting for 17,28%) with strong growth ability. Among which, two mold strains with the highest phosphate solubility were selected, namely P26 and P73. By ITS sequencing method, two mold strains P26 and P73 identified as *Aspergillus niger* and they implied a potential in probiotics production.

**Keywords:** *Aspergillus*, inorganic phosphate solubility, mold, selection.



**Phạm Thị Ngọc Lan** sinh ngày 01/01/1963 tại Hà Tĩnh. Năm 1984, bà tốt nghiệp cử nhân Sinh học tại trường Đại học Tổng hợp Huế. Năm 1995, bà tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Hóa sinh – Sinh lý thực vật tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Năm 2004, bà tốt nghiệp tiến sĩ chuyên ngành Sinh lý thực vật tại Đại học Huế. Từ năm 1984 đến nay, bà là giảng viên tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Vi sinh vật học, Vi sinh môi trường, Ứng dụng vi sinh vật trong sản xuất, Phân bón Vi sinh, Enzyme vi sinh vật.



**Lê Thị Thùy Linh** sinh ngày 10/11/1983 tại Gia Lai. Năm 2007, bà tốt nghiệp cử nhân sư phạm Sinh - Môi trường tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng. Hiện nay, bà giảng dạy tại Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng, huyện IaGrai, tỉnh Gia Lai. Từ năm 2018 đến nay, bà theo học lớp thạc sĩ chuyên ngành Sinh học thực nghiệm tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.



**Ngô Thị Bảo Châu** sinh ngày 16/01/1987 tại Huế. Năm 2009, bà tốt nghiệp cử nhân ngành Sinh học tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Năm 2017, bà tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Sinh học thực nghiệm tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Từ năm 2012 đến nay, bà là nghiên cứu viên tại Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.